

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 7 Điều 48, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 396, và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 383/2018/TL-HNGĐ ngày 02/11/2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1984; Hộ khẩu thường trú và hiện ở tại: 24 Xóm H, phường T, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội;

Chị Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1987; Hộ khẩu thường trú: 81 Đường Đ, phường Cửa Nam, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Nguyễn Anh T và chị Nguyễn Thị Thùy L tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 08/3/2013 (số 44/2013, quyển số 02/2012) tại Ủy ban nhân dân phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội; là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị không hạnh phúc, đến nay tình cảm không còn nên anh chị cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 08/11/2018 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không

trái đạo đức xã hội; Việc anh chị thỏa thuận nuôi con chung tên là Nguyễn L Anh sau khi ly hôn cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Anh T và chị Nguyễn Thị Thùy L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh T, chị L có 01 con chung tên là Nguyễn L Anh, sinh ngày 21/12/2014.

Sau khi ly hôn, chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn L Anh.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung, anh Nguyễn Anh T tự nguyện đóng góp 7.000.000đ (bảy triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 11/2018 cho đến khi cháu L Anh đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung:

+ Động sản: Anh chị không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

+ Bất động sản: Anh chị không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

+ Công nợ: Anh chị không nợ ai, không ai nợ anh chị, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

2. Về lệ phí Toà án: Anh Nguyễn Anh T tự nguyện chịu cả 300.000đ (ba trăm nghìn) được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp theo biên lai số 0002669 ngày 01/11/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS ND quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Trần Hưng Đạo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Bình

